|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-UBND | *Hải Phòng, ngày tháng năm 2025* |

DỰ THẢO

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được hỗ trợ thuê**

**trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ**

**không thông qua đấu giá để hoạt động**

Kính gửi: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

Căn cứ Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Uỷ ban nhân dân thành phố kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được hỗ trợ thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

- Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;

- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

- Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Triển khai các Nghị quyết của Trung ương, của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, các Kế hoạch, chương trình của Uỷ ban nhân dân thành phố, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo thành phố dần được hình thành, củng cố. Các dự án khởi nghiệp sáng tạo (KNST), đổi mới sáng tạo (ĐMST) của tổ chức, cá nhân trên địa bàn được thường xuyên hỗ trợ bằng nhiều hình thức, trong đó có hỗ trợ về hạ tầng để hoạt động. Hạ tầng dành cho KNST, ĐMST hiện có gồm khu làm việc chung có diện tích m2 tại tầng 1 trụ sở Sở Khoa học và Công nghệ và cổng thông tin hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố. Nguồn lực hạ tầng này còn hạn chế, thiếu các hạ tầng khác để phục vụ hoàn thiện, thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ, phát triển, ứng dụng công nghệ cao, hạ tầng số…

Trong thời gian tới, thành phố đang dự kiến đầu tư xây dựng thêm các hạ tầng kết cấu khoa học và công nghệ. Việc hình thành cơ chế thuận lợi để thuê các tài sản này là cần thiết nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân KNST, ĐMST, hỗ trợ KNST, ĐMST dễ dàng, nhanh chóng tiếp cận được các hạ tầng thiết yếu cho hoạt động của đơn vị.

Mặt khác, đặc thù của hoạt động KNST, ĐMST là thường chưa phát sinh doanh thu trong thời gian đầu. Vì vậy, hỗ trợ kinh phí từ nhà nước là rất cần thiết để giảm gánh nặng chi phí thuê hạ tầng, giảm rủi ro thất bại, tạo điều kiện cho dự án phát triển.

Để giải quyết các vấn đề, nhu cầu nêu trên, Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng quy định Hội đồng nhân dân thành phố quyết định cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoặc hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động (Khoản 3, Điều 7). Nghị quyết cũng giao Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiết nội dung, đối tượng, thời gian và mức hỗ trợ cho hoạt động này.

Từ các cơ sở nêu trên, việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiết tiết nội dung, đối tượng, thời gian và mức hỗ trợ cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động là cần thiết, nhằm tối ưu nguồn lực tài sản công, hỗ trợ kịp thời, tạo môi trường thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo phát triển, đồng thời thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao tới thành phố.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích ban hành Nghị quyết:**

- Quy định chi tiết các nội dung được giao thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố tại khoản 3, Điều 7 Nghị quyết 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội;

- Quy định đối tượng, tiêu chí được thuê trực tiếp không qua đấu giá tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ để hoạt động; Quy định mức, thời gian hỗ trợ kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết:**

- Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật, Nghị quyết 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội và các pháp luật chuyên ngành;

- Xây dựng chính sách hỗ trợ thiết thực cho các đối tượng được hưởng, góp phần tối ưu nguồn lực công, hỗ trợ phát triển, kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, đổi mới sáng tạo, thu hút nguồn nhân lực, đưa đổi mới sáng tạo thành lợi thế cạnh tranh của thành phố.

- Chính sách hỗ trợ phù hợp với điều kiện, nguồn lực ngân sách thành phố trên cơ sở tham khảo các chính sách tương tự của các địa phương khác.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Ngày 27/6/2025, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 203/KH-UBND ngày 18/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng triển khai thực hiện Nghị quyết số 226/2025/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng; Sở Khoa học và Công nghệ đã triển khai nghiên cứu, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, tham khảo chính sách tương tự đã được ban hành tại thành phố Đà Nẵng.

UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ khẩn trương tổ chức xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân “quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được hỗ trợ thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không qua đấu giá để hoạt động” và thực hiện các trình tự thủ tục trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Ngày 08/10/2025, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 40/QĐ-TTHĐND ngày 08/10/2025 của HĐND thành phố Hải Phòng ban hành Danh mục Nghị quyết của HĐND thành phố quy định chi tiết các nội dung được giao và trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành Nghị quyết; trong đó, nhất trí chủ trương áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị quyết trên.

Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành Công văn số 2951/SKHCN-QLCN gửi các sở, ban, ngành có liên quan để lấy ý kiến tham gia góp ý dự thảo “quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được hỗ trợ thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không qua đấu giá để hoạt động” theo quy định về việc xin ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự rút gọn và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố Hải Phòng (10 ngày).

Sở Khoa học và Công nghệ đã nhận được các văn bản tham gia góp ý của các Sở, ngành (bảng tổng hợp ý kiến kèm theo). Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện văn bản trên và đã được Sở Tư pháp thẩm định. Trên cơ sở tiếp thu các ý kiến góp ý các sở, ban, ngành có liên quan, Sở Khoa học và Công nghệ đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định. Sở Tư pháp đã có báo cáo thẩm định, trên cơ sở nội dung thẩm định, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiếp thu và có báo cáo giải trình.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:**

1.1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được hỗ trợ thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không qua đấu giá để hoạt động

1.2. Đối tượng áp dụng:

a. Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện dự án khởi nghiệp sáng tạo hoặc dự án đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố;

b. Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố;

c. Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**2. Bố cục của Dự thảo Nghị quyết:** Gồm 7 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Điều 3. Đối tượng được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không qua đấu giá để hoạt động

Điều 4. Đối tượng, tiêu chí được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không thông qua đấu giá để hoạt động

Điều 5. Nội dung, thời gian, mức hỗ trợ, đối tượng được hỗ trợ kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Điều 7. Tổ chức thực hiện

**3. Nội dung cơ bản**

Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ, thời gian hỗ trợ, tiêu chí và đối tượng được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không qua đấu giá để hoạt động, cụ thể:

3.1. Đối tượng và tiêu chí được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không qua đấu giá để hoạt động

Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thực hiện dự án KNST hoặc dự án ĐMST trên địa bàn thành phố; Tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động hỗ trợ KNST, hỗ trợ ĐMST đáp ứng các tiêu chí quy định tại Nghị quyết thì được thuê trực tiếp tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ không qua đấu giá để hoạt động.

Các tiêu chí được quy định trong Nghị quyết gồm tiêu chí chung và tiêu chí cụ thể. Các tiêu chí chung yêu cầu cá nhân không thuộc đối tượng đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục. Đối với tổ chức, tổ chức cần thực hiện đủ các quy định về thuế, bảo hiểm xã hội, các quy định về bảo vệ môi trường.

Đối với các tiêu chí riêng của tổ chức, cá nhân KNST, ĐMST, các tiêu chí này yêu cầu dự án KNST hoặc dự án ĐMST phải phù hợp với các lĩnh vực công nghệ, sản phẩm công nghệ quy định tại các Quyết định của Thủ tưởng Chính phủ hoặc phù hợp với ngành kinh tế chủ lực của thành phố được xác định tại Kết luận số 96-KL/TW ngày 30/9/2024 về tiếp tục thực hiện nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Các tiêu chí cụ thể đối với tổ chức, cá nhân hỗ trợ KNST, ĐMST xác định các tiêu chí về trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm trong hoạt động hỗ trợ; phù hợp với các quy định sắp được ban hành về quản lý các đối tượng này.

3.2. Về hỗ trợ kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ

Tổ chức, cá nhân thực hiện dự án KNST hoặc dự án ĐMST trên địa bàn thành phố, tổ chức, cá nhân hỗ trợ KNST, hỗ trợ ĐMST khi thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ sẽ được hỗ trợ kinh phí.

Cá nhân được hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ, tổng kinh phí hỗ trợ không quá 50.000.000 đồng/năm/cá nhân. Thời gian hỗ trợ không quá 03 năm.

Các tổ chức trong diện được hỗ trợ sẽ được hưởng mức hỗ trợ tối đa 80% kinh phí thuê tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ, tổng kinh phí hỗ trợ không quá 300.000.000 đồng/năm/tổ chức. Thời gian hỗ trợ cho tổ chức không quá 05 năm.

Các mức hỗ trợ trong dự thảo Nghị quyết là cao hơn và đối tượng rộng hơn so với Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; cao hơn so với mức hỗ trợ của thành phố Đà Nẵng, phù hợp với mặt bằng giá tại hai địa phương, nhu cầu sử dụng hạ tầng trung bình của mỗi nhóm tổ chức, cá nhân, đồng thời bảo đảm ưu tiên khuyến khích, thu hút nhân lực tới hoạt động, đăng ký doanh nghiệp tại thành phố. Thời gian hỗ trợ phù hợp với khoảng thời gian đạt điểm hoà vốn thường thấy của các dự án KNST, ĐMST.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

**1. Cơ quan chịu trách nhiệm thi hành**

1.1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm:

a. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; cân đối, bố trí ngân sách hằng năm để thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật. Định kỳ báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết tại Kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố cuối năm.

b. Quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ theo nội dung được giao tại điểm b, khoản 3 Điều 7 Nghị quyết 226/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về Thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng;

c. Phê duyệt danh mục tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ theo quy định;

d. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì triển khai, hướng dẫn thực hiện chính sách, tiếp nhận và xét duyệt các hồ sơ đề nghị hỗ trợ, định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện.

1.2. Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng, các Tổ đại biểu và các Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**2. Kinh phí thực hiện Nghị quyết**

2.1. Nguồn kinh phí thực hiện cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm cho Sở Khoa học và Công nghệ.

2.2. Hằng năm, trên cơ sở các Quyết định phê duyệt hỗ trợ và tình hình thực tế triển khai chính sách, Sở Khoa học và Công nghệ lập dự toán kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Sở Khoa học và Công nghệ. Việc điều chỉnh, bổ sung dự toán kinh phí hỗ trợ trong năm ngân sách thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Hiện nay, thành phố chưa ban hành danh mục tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ. Việc đầu tư xây dựng, quản lý, lập danh mục tài sản được dự kiến triển khai nhanh nhất trong năm 2026. Như vậy ngân sách dành cho hoạt động hỗ trợ dự kiến bắt đầu phát sinh trong năm 2026 - 2027.

**VI.** **THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH VÀ THÔNG QUA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

Thời gian dự kiến trình Hội đồng nhân dân thành phố cho ý kiến và thông qua đối với dự thảo Nghị quyết vào kỳ họp chuyên đề tháng 10/2025, Hội đồng nhân dân khóa XVI.

Uỷ ban nhân dân thành phố kính trình Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

***Các tài liệu gửi kèm theo:***

*- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố;*

*- Bảng so sánh, thuyết minh dự thảo văn bản quy phạm pháp luật với văn bản quy phạm pháp luật hiện hành;*

*- Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;*

*- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - CT UBND TP, PCT UBND TP;  - Các ban HĐND TP: Pháp chế, Đô thị;  - Sở: Tư pháp, KHCN;  - VP UBND TP;  - Lưu: VT, VX. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN** |